

Số: 140/2020/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 22 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huệ

2. Ông Vũ Ngọc Hân

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn*: Anh Đỗ Quốc V, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 84, đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

* *Bị đơn*: Chị Giáp Thị H, sinh năm 1991

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn L, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

Nơi làm việc: Công an huyện S, tỉnh Bắc Giang

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Đỗ Quốc V và chị Giáp Thị H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Giáp Đăng K, sinh ngày 20/02/2017. Anh V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Huệ với mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/1con/1 tháng kể từ tháng 7/2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Anh V và chị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- **Về án phí:** Anh Đỗ Quốc V nhận chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh V đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001197 ngày 16/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Anh V còn phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP B;
- VKS TP B;
- Các đương sự;
- UBND phường T, thành phố B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hằng